

Sở Tư Pháp California (California Department of Justice) BAN HÀNH PHÁP (DIVISION OF LAW ENFORCEMENT) Stephen Woolery, (quyền) Trưởng Ban 		BẢN TIN THÔNG TIN	
<i>Chủ Đề:</i> Cập nhật Bản Tin Thông Tin 2020-DLE-01: Luật Mới và Luật Hiện Hành của Tiểu Bang và Liên Bang về Bảo Vệ Người Nhập Cư là Nạn Nhân của Tội Phạm		<i>Số:</i> 2024-DLE-05 <i>Ngày:</i> 03/04/2024	<i>Liên hệ để biết thông tin:</i> Stephen Woolery, (quyền) Trưởng Ban Hành Pháp (916) 210-6300

NGƯỜI NHẬN: TẤT CẢ CÁC CƠ QUAN HÀNH PHÁP CỦA CALIFORNIA

Mục đích của bản tin này là cập nhật thông tin được cung cấp trong Bản Tin Thông Tin 2020-DLE-01, ngày 1 tháng 4 năm 2020, có tiêu đề “Cập nhật Bản Tin Thông Tin Số 2015-DLE-04: Luật Mới và Luật Hiện Hành của Tiểu Bang và Liên Bang về Bảo Vệ Người Nhập Cư là Nạn Nhân của Tội Phạm.” Bản Tin Thông Tin 2020-DLE-01 cung cấp bản tóm tắt chi tiết về luật mới của tiểu bang lúc bấy giờ, Dự Luật Thượng Viện (Assembly Bill, AB) 917 (Đạo Luật 2019, Chương 576), được ban hành thành luật và có hiệu lực vào ngày 1 tháng 1 năm 2020, trong đó yêu cầu các cơ quan phụ trách điều tra hoặc truy tố các vấn đề hình sự phải hỗ trợ nạn nhân của tội phạm không có tình trạng nhập cư hợp pháp trong việc xin thị thực không nhập cư U (thị thực U) – thị thực nhập cư liên bang dành riêng cho nạn nhân của hành vi của tội phạm đã chịu lạm dụng nặng nề về tinh thần hoặc thể chất vì hoạt động phạm tội và những người sẵn sàng hỗ trợ các cơ quan hành pháp liên bang, tiểu bang và địa phương hoặc các viên chức chính phủ điều tra hoạt động tội phạm đó.¹

Vào ngày 10 tháng 10 năm 2023, Thống Đốc Gavin Newsom đã ký Đạo Luật về Quyền của Người Nhập Cư, Dự Luật Thượng Viện (AB) 1261 (Đạo Luật 2023, Chương 679) được ban hành thành luật, có hiệu lực từ ngày 1 tháng 1 năm 2024. **AB 1261 quy định thêm về nghĩa vụ được xác định cho các viên chức hành pháp khi đáp ứng yêu cầu chứng nhận thị thực U.** Bộ An Ninh Nội Địa Hoa Kỳ, Sở Di Trú và Nhập Tịch Hoa Kỳ (United States Citizenship and Immigration Services, USCIS) yêu cầu phải có những chứng nhận này mới được cấp thị thực U cho người nhập cư đủ điều kiện.

Ngoài việc cung cấp hướng dẫn về AB 1261 mới ban hành, bản tin này còn giải đáp các thắc mắc liên quan đến khả năng hội đủ điều kiện được cấp Thị Thực U, đồng thời khuyến khích các cơ quan hành pháp và viên chức của tiểu bang và địa phương thận trọng trong việc xác định và hỗ trợ nạn nhân của tội phạm là người nhập cư có thể đủ điều kiện được cấp thị thực U. Những loại thị thực này là công cụ quan trọng để khuyến khích người làm chứng hợp tác; để điều tra, truy tố, kết án tội phạm; và để tăng cường an toàn công cộng.

Luật Pháp California Quy Định về Chứng Nhận Thị Thực U của Cơ Quan Hành Pháp — Có hiệu lực từ ngày 1 tháng 1 năm 2024

AB 1261 sửa đổi các mục 679.10 và 679.11 của Bộ Luật Hình Sự California và bổ sung mục 679.13 vào Bộ Luật Hình Sự. Điều quan trọng là các nội dung sửa đổi yêu cầu các cơ quan và viên chức chứng nhận của tiểu bang và địa phương phải:

¹ Bản tin này chỉ đề cập đến chứng nhận thị thực U. Tuy nhiên, chúng tôi lưu ý rằng AB 1261 cũng có những thông tin cập nhật về quy trình chứng nhận thị thực T. Quý vị có thể xem thêm thông tin về thị thực T tại:

https://www.dhs.gov/sites/default/files/publications/U-and-T-Visa-Law-Enforcement-Resource%20Guide_1.4.16.pdf.

- Hoàn thành các chứng nhận thị thực U, theo yêu cầu, cho nạn nhân trực tiếp, nạn nhân gián tiếp và người ngoài cuộc hoặc nạn nhân làm nhân chứng.
 - **Nạn nhân trực tiếp** là bất kỳ người nào đã phải chịu tổn hại trực tiếp hoặc bị làm hại trực tiếp và gần như bị làm hại do tội phạm đáp ứng tiêu chuẩn phạm tội.
 - **Nạn nhân gián tiếp** là thành viên trong gia đình đủ tiêu chuẩn của nạn nhân trực tiếp đang trong tình trạng không đủ năng lực, mất năng lực hoặc đã qua đời, bao gồm vợ/chồng, con cái chưa lập gia đình dưới 21 tuổi, cha mẹ nếu nạn nhân trực tiếp dưới 21 tuổi, và anh chị em dưới 18 tuổi nếu nạn nhân trực tiếp dưới 21 tuổi. Nạn nhân gián tiếp thể hiện sự hợp tác thông qua việc cha mẹ tạo điều kiện cho con cái của họ nói chuyện với viên chức chứng nhận.
 - **Người ngoài cuộc** hoặc **nạn nhân làm nhân chứng** là bất kỳ cá nhân nào không phải là mục tiêu trực tiếp của tội phạm nhưng vẫn chịu thương tích trực tiếp bất thường do tội phạm đáp ứng tiêu chuẩn phạm tội gây ra.
 - Cá nhân không cần phải có mặt ở Hoa Kỳ vào thời điểm nộp chứng nhận hoặc yêu cầu nộp đơn.
- Hoàn thành chứng nhận thị thực U, theo yêu cầu, cho nạn nhân của tội phạm là người nhập cư đã giúp ích, đang giúp ích hoặc có thể giúp ích cho việc phát hiện, điều tra hoặc truy tố các hành vi phạm tội đủ điều kiện được chỉ định trong vòng 30 ngày trong hầu hết các trường hợp và trong vòng 7 ngày kể từ ngày làm việc đầu tiên sau ngày nhận được yêu cầu nếu cá nhân đó đang tham gia vụ kiện trực xuất hoặc nếu cá nhân đó khẳng định rằng thành viên gia đình đủ tiêu chuẩn của họ sẽ mất tư cách đủ điều kiện nộp đơn xin thị thực U trong vòng 60 ngày (chẳng hạn như nếu anh chị em không phải là công dân của nạn nhân sẽ bước sang tuổi 18, con cái của nạn nhân không phải là công dân sẽ bước sang tuổi 21 hoặc nạn nhân sẽ bước sang tuổi 21).
- Chứng nhận “khả năng giúp ích của nạn nhân” hoặc “sự hợp tác của nạn nhân” nếu nạn nhân khẳng định một cách hợp lý rằng họ không biết về yêu cầu hợp tác. Trong những trường hợp như vậy, việc họ không hợp tác sẽ không bác bỏ giả định về khả năng giúp ích, điều này sẽ được mô tả chi tiết hơn dưới đây.
- Cung cấp văn bản giải thích về việc từ chối chứng nhận, bao gồm các thông tin chi tiết cụ thể về mọi yêu cầu hợp tác hợp lý và mô tả chi tiết về việc cá nhân từ chối hợp tác như thế nào.
- Hoàn thành chứng nhận hoặc chứng nhận rằng một cá nhân đã giúp ích bất kể a) lý lịch tư pháp của nạn nhân, b) lịch sử nhập cư của nạn nhân, c) nạn nhân có là thành viên bằng đảng hoặc có liên quan đến bằng đảng hay không, d) người chứng nhận tin rằng thị thực U sẽ không được phê duyệt, e) nạn nhân đang liên quan đến một vụ án với cơ quan chứng nhận khác, f) mức độ tổn hại họ phải chịu, g) nạn nhân không thể báo cáo hành vi phạm tội và/hoặc h) nạn nhân hợp tác hoặc từ chối hợp tác trong một vụ án riêng biệt.
- Trả lại các chứng nhận đã hoàn thành cho nạn nhân của tội phạm là người nhập cư hoặc người đại diện của nạn nhân mà không yêu cầu họ phải đích thân đến hoặc nạn nhân phải cung cấp giấy tờ tùy thân do chính phủ cấp.

Các quy định của luật tiểu bang không thay đổi bao gồm:

- Viên chức chứng nhận phải hoàn thành chứng nhận thị thực U, theo yêu cầu, cho nạn nhân của tội phạm là người nhập cư đã giúp ích, đang giúp ích hoặc có thể giúp ích cho việc phát hiện, điều tra hoặc truy tố các hành vi phạm tội đủ tiêu chuẩn được chỉ định trong vòng 30 ngày trong hầu hết các trường hợp và trong vòng 7 ngày đối với những nạn nhân đang tham gia vụ kiện trực xuất.
- Vẫn còn một giả định có thể bị bác bỏ rằng nạn nhân là người nhập cư giúp ích, đã giúp ích hoặc có khả năng giúp ích nếu nạn nhân không từ chối hoặc đã cung cấp thông tin và hỗ trợ theo yêu cầu hợp lý của cơ quan hành pháp.

- Viên chức chứng nhận phải chứng nhận “khả năng giúp ích của nạn nhân” hoặc “sự hợp tác của nạn nhân” theo yêu cầu của nạn nhân, thành viên gia đình nạn nhân, luật sư được cấp phép đại diện cho nạn nhân hoặc người đại diện được Bộ Tư Pháp Hoa Kỳ công nhận đầy đủ, được cấp phép để đại diện cho nạn nhân trong vụ kiện nhập cư.
- Viên chức chứng nhận phải cung cấp bản sao báo cáo của cảnh sát cho nạn nhân, luật sư của nạn nhân hoặc người đại diện được Bộ Tư Pháp Hoa Kỳ công nhận đầy đủ của nạn nhân trong vòng 7 ngày kể từ ngày yêu cầu.
- Viên chức chứng nhận chỉ có thể rút lại chứng nhận đã cấp trước đó nếu nạn nhân từ chối cung cấp thông tin và hỗ trợ khi được yêu cầu hợp lý.
- Viên chức chứng nhận phải hoàn thành và ký tên vào chứng nhận thị thực U và nêu “chi tiết cụ thể về bản chất của hành vi phạm tội bị điều tra hoặc truy tố và mô tả chi tiết về khả năng giúp ích hoặc khả năng có thể giúp ích của nạn nhân cho việc phát hiện, điều tra hoặc truy tố hoạt động phạm tội.”
- Các cơ quan chứng nhận bị cấm tiết lộ thông tin về tình trạng nhập cư của nạn nhân hoặc người yêu cầu chứng nhận thị thực U, trừ khi để tuân thủ luật pháp liên bang hoặc quy trình pháp lý, hoặc nếu được nạn nhân hoặc người yêu cầu chứng nhận ủy quyền.
- Để yêu cầu và nhận được chứng nhận từ viên chức chứng nhận, nạn nhân không cần phải trình bày về cuộc điều tra hiện tại, nộp đơn buộc tội hay trình bày về vụ truy tố hoặc kết án.
- Khi nhận được yêu cầu chứng nhận, các cơ quan chứng nhận phải báo cáo hàng năm cho Cơ Quan Lập Pháp về số lượng nạn nhân đã yêu cầu chứng nhận từ cơ quan cụ thể, số lượng chứng nhận đã ký và số lượng chứng nhận đã từ chối.

Các yêu cầu chứng nhận thị thực U của tiểu bang áp dụng cho các tổ chức và viên chức địa phương và tiểu bang California sau đây:

- Các cơ quan hành pháp của tiểu bang và địa phương (bao gồm sở cảnh sát của Đại Học California, khuôn viên của Đại Học Tiểu Bang California hoặc sở cảnh sát của khu học chánh);
- Công tố viên;
- Thẩm phán (thẩm phán dân sự hoặc hình sự phát hiện hoạt động phạm tội đủ tiêu chuẩn);
- Các cơ quan có thẩm quyền phát hiện hoặc điều tra hành vi phạm tội trong các lĩnh vực chuyên môn tương ứng của họ, bao gồm nhưng không giới hạn ở các dịch vụ bảo vệ trẻ em, Sở Việc Làm và Nhà Ở Công Bằng và Sở Quan Hệ Lao Động; và
- Bất kỳ cơ quan có thẩm quyền nào khác phụ trách việc phát hiện, điều tra hoặc truy tố hành vi phạm tội hoặc hoạt động phạm tội đủ tiêu chuẩn.

Hỏi Đáp về Chứng Nhận Thị Thực U

1. Đối tượng nào đủ điều kiện được cấp thị thực U?

Khả năng hội đủ điều kiện được cấp thị thực U được điều chỉnh bởi Đạo Luật Bảo Vệ Nạn Nhân Buôn Người và Bạo Lực (Victims of Trafficking and Violence Protection Act, VTPVA) và được quyết định bởi USCIS. Theo các quy định liên bang đó, những cá nhân không có tình trạng nhập cư hợp pháp cũng có thể đủ điều kiện được cấp thị thực U nếu họ: (1) là nạn nhân của các hành vi phạm tội đủ tiêu chuẩn được chỉ định (thảo luận dưới đây), (2) đã chịu lạm dụng nặng nề về thể chất hoặc tinh thần do từng là nạn nhân của tội phạm, (3) có hiểu biết cụ thể và chi tiết về tội phạm đủ tiêu chuẩn trong lãnh thổ Hoa Kỳ, (4) hiện đang hỗ trợ, trước đây đã hỗ trợ hoặc có khả năng giúp ích trong việc phát hiện, điều tra hoặc truy tố hành vi phạm tội đủ tiêu chuẩn; và (5) được chấp nhận vào Hoa Kỳ, nếu không được chấp nhận, họ có thể nộp đơn xin từ bỏ tình trạng không được chấp nhận. Nạn nhân có thể nộp đơn xin thị thực U ngay cả khi họ không còn ở Hoa Kỳ. Những cá nhân đang trong vụ kiện trục xuất hoặc có lệnh trục xuất chính thức cũng có thể nộp đơn.

Trong trường hợp nạn nhân trực tiếp của tội phạm đủ tiêu chuẩn qua đời do ngộ sát hoặc giết người, hoặc không đủ năng lực hay mất năng lực nên không thể cung cấp thông tin liên quan đến tội phạm, nạn nhân của tội phạm đủ tiêu chuẩn bao gồm nạn nhân trực tiếp của việc thực hiện hoạt động phạm tội đủ tiêu chuẩn **và** vợ/chồng, con cái dưới 21 tuổi, cha mẹ và anh chị em chưa lập gia đình dưới 18 tuổi của nạn nhân trực tiếp. Vì mục đích xác định khả năng đủ điều kiện theo định nghĩa này, độ tuổi của nạn nhân sẽ được xem xét tại thời điểm xảy ra hoạt động phạm tội đủ tiêu chuẩn.²

Ngoài ra, cha mẹ không có tình trạng nhập cư hợp pháp cũng có thể nộp đơn xin thị thực U cho riêng họ với tư cách là “nạn nhân gián tiếp” của hành vi phạm tội đủ tiêu chuẩn, nếu con của họ: (1) dưới 21 tuổi, (2) là nạn nhân của hành vi phạm tội đủ tiêu chuẩn, và (3) không đủ năng lực hoặc mất năng lực đến mức không thể hỗ trợ đầy đủ cho cơ quan hành pháp trong việc điều tra hoặc truy tố hành vi phạm tội. (Cha/mẹ là người nhập cư có thể nộp đơn xin thị thực U bất kể tư cách công dân của con họ hay con họ có qua đời vì là nạn nhân của vụ giết người hay ngộ sát hay không.)

2. Hành vi phạm tội đủ tiêu chuẩn là gì?

Theo luật tiểu bang và liên bang liên quan, các hành vi phạm tội đủ tiêu chuẩn bao gồm hiếp dâm, tra tấn, buôn người, loạn luân, bạo lực gia đình (bao gồm cả vi phạm lệnh cấm tiếp xúc do bạo lực gia đình), tấn công tình dục, hành vi lạm dụng tình dục, mại dâm, bóc lột tình dục, cất âm vật, bị bắt làm con tin, buộc làm việc để trả nợ, bội ước, phục vụ không tự nguyện, nô lệ, bắt cóc, bắt giữ, giam giữ tội phạm bất hợp pháp, phạt tù bất hợp pháp, hăm dọa để tống tiền, tống tiền, ngộ sát, giết người, tấn công mang tính chất trọng tội, gây trở ngại cho nhân chứng, cản trở công lý, gian lận trong hợp đồng lao động nước ngoài, theo dõi và các hành vi phạm tội liên quan khác bao gồm bất kỳ hoạt động tương tự nào có các yếu tố cấu thành hành vi phạm tội về cơ bản tương tự như các hành vi phạm tội nêu trên.

Luật pháp California, cũng giống như luật liên bang, quy định rằng hành vi phạm tội đủ tiêu chuẩn bao gồm cố gắng, âm mưu hoặc xúi giục thực hiện bất kỳ vi phạm nào được chỉ định và các vi phạm liên quan khác.

Những người ngoài cuộc bị thương tích trực tiếp bất thường do hành vi phạm tội đủ tiêu chuẩn cũng có thể được xem là nạn nhân đủ điều kiện. USCIS đưa ra ví dụ về một phụ nữ mang thai bị sẩy thai do sang chấn mà cô ấy đã trải qua khi chứng kiến một hành vi phạm tội bạo lực.³

3. Để chứng nhận đơn xin thị thực U, có cần phải diễn ra vụ bắt giữ, truy tố hoặc kết án không?

Không. Đạo Luật Công Bằng cho Nạn Nhân của Tội Phạm là Người Nhập Cư của California quy định rõ rằng cuộc điều tra hiện tại, việc nộp đơn buộc tội và việc truy tố hoặc kết án không cần phải diễn ra thì mới có thể ký chứng nhận hành pháp. Có nhiều tình huống mà nạn nhân là người nhập cư báo cáo hành vi phạm tội nhưng việc bắt giữ hoặc truy tố không thể diễn ra do không đủ bằng chứng hoặc các lý do khác. Ví dụ: nghi phạm có thể đã trốn khỏi khu vực pháp lý, không thể xác định được danh tính hoặc đã bị trục xuất bởi các viên chức hành pháp liên bang. Ngoài ra, cả thỏa thuận nhận tội hay việc bác bỏ vụ án hình sự đều không ảnh hưởng đến khả năng hội đủ điều kiện của nạn nhân. Hơn nữa, chứng nhận hành pháp sẽ có giá trị dù cho hành vi phạm tội cuối cùng bị truy tố có khác với hành vi phạm tội đã bị điều tra hay không, miễn là cá nhân đó là nạn nhân của tội phạm đủ tiêu chuẩn và đáp ứng các yêu cầu khác để đủ điều kiện xin thị thực U.

² 8 CFR § 214.14(a)

³ Lời mở đầu trong Đăng Ký Liên Bang, Kỳ 72, Số 179, trang 53016-53017 (ngày 17 tháng 9 năm 2017).

4. Cơ quan có thể từ chối yêu cầu chứng nhận thị thực U vì đã hết thời hạn không?

Không. **Không có quy định về thời hạn hiệu lực** khiến cho nạn nhân của tội phạm là người nhập cư không thể nộp đơn xin thị thực U. Nghĩa vụ ký xác nhận của các cơ quan hành pháp không bị giới hạn về thời gian, ngay cả khi cuộc điều tra hoặc vụ án đã kết thúc.

5. Việc chứng nhận đơn xin thị thực U có tự động cấp cho nạn nhân quyền lợi nhập cư không?

Không. Các cơ quan hành pháp liên bang, tiểu bang và địa phương không thể cấp hoặc bảo đảm một cách hợp pháp cho nạn nhân của tội phạm là người nhập cư một thị thực U hoặc bất kỳ loại tình trạng nhập cư nào khác bằng cách ký chứng nhận thị thực U (Biểu mẫu I-918 Phụ lục B). Thay vào đó, đơn xin cấp thị thực U được USCIS xét xử, tiến hành xem xét đầy đủ đơn yêu cầu của nạn nhân và kiểm tra kỹ lưỡng lý lịch của người nộp đơn trước khi phê duyệt hoặc từ chối đơn yêu cầu. USCIS cũng sẽ xác định xem nạn nhân có đáp ứng tiêu chuẩn “bị lạm dụng nặng nề về thể chất hoặc tinh thần” hay không tùy theo từng trường hợp trong quá trình xét xử đơn yêu cầu. Ngoài ra, USCIS còn xác định khả năng được chấp nhận vào Hoa Kỳ của người nộp đơn hoặc khả năng hội đủ điều kiện để được từ bỏ tình trạng không được chấp nhận.

Bằng việc ký chứng nhận, quan chức hành pháp tuyên bố: (1) sẽ chịu hình phạt theo quy định về tội khai man nếu khai không đúng sự thật, rằng cá nhân đó đang hoặc đã là nạn nhân của một trong các hành vi phạm tội đủ tiêu chuẩn và (2) thông tin còn lại được cung cấp trong chứng nhận là đúng sự thật và chính xác theo như viên chức chứng nhận được biết. **Nếu không có chứng nhận thị thực U đã hoàn thành, nạn nhân sẽ không đủ điều kiện được cấp thị thực U.**

6. Nếu cơ quan chứng nhận từ chối yêu cầu xin cấp chứng nhận thị thực U, cơ quan đó phải cung cấp thông tin gì?

Có một giả định có thể bị bác bỏ rằng nạn nhân giúp ích, đã giúp ích hoặc có khả năng giúp ích nếu nạn nhân không từ chối hoặc đã cung cấp thông tin và hỗ trợ theo yêu cầu hợp lý của cơ quan hành pháp. Để tuân thủ giả định có thể bác bỏ về khả năng giúp ích trong VTVPA, lý do từ chối chứng nhận phải được trình bày rõ ràng và cụ thể (tức là không hợp tác vì không trả lời ba cuộc điện thoại vào các ngày X, Y và Z). Hơn nữa, mọi sự từ chối chứng nhận đều phải dựa trên các vấn đề thuộc thẩm quyền/điều tra của cơ quan hành pháp cụ thể; mỗi cơ quan hành pháp phải tập trung hoàn toàn vào cuộc điều tra của mình để xác định sự hợp tác và phải xác định dựa trên cuộc điều tra của mình bất kể có cơ quan hành pháp khác điều tra, giới thiệu và/hoặc truy tố hay không.

Khuyến Nghị và Nguồn Lực Bổ Sung cho Cơ Quan Hành Pháp

Tổng Chương Lý Rob Bonta cam kết theo đuổi công lý cho tất cả nạn nhân của tội phạm ở California bất kể tình trạng nhập cư của nạn nhân. Những người nhập cư không có giấy tờ thường nằm trong số những nạn nhân dễ bị tổn thương nhất bởi hành vi phạm tội trên khắp California. Nỗi sợ bị trục xuất là một yếu tố quan trọng khiến nhiều người nhập cư không có giấy tờ không thể báo cáo hành vi phạm tội. Do đó, Tổng Chương Lý khuyến khích tất cả các cơ quan và viên chức tuân thủ luật mới của California ngay lập tức thiết lập và thực hiện chính sách và quy trình chứng nhận thị thực U phù hợp với luật pháp California và hướng dẫn được cung cấp trong bản tin hành pháp này. Như vậy, chính sách và quy trình chứng nhận thị thực U có thể giải quyết những điều sau:

1. Đảm bảo các quyết định được đưa ra càng sớm càng tốt trong khoảng thời gian 30 ngày hoặc 7 ngày, đặc biệt là trong các trường hợp khẩn cấp (tức là khi một thành viên gia đình đủ tiêu chuẩn sẽ mất khả năng đủ điều kiện nếu không đưa ra quyết định).
2. Quy trình khiếu nại đối với việc từ chối chứng nhận, thông qua đó (1) một cá nhân không phải là người giám sát ban đầu đã phê duyệt “từ chối” sẽ xem xét chứng nhận để đảm bảo tính khách quan và (2) quy trình khiếu nại được công khai để đảm bảo tính minh bạch.
3. Việc xem xét toàn bộ báo cáo và hồ sơ của cảnh sát để cân nhắc một cách độc lập xem tất cả các nạn nhân tiềm năng có đủ điều kiện được chứng nhận hay không (tức là một số báo cáo của cảnh sát không phải lúc nào cũng liệt kê tất cả các nạn nhân tiềm năng và đôi khi phân loại nạn nhân là nhân chứng).
4. Ký vào các biểu mẫu Chứng Nhận Thị Thực U I-918B một mặt, có chữ ký và ngày tháng được viết rõ ràng bằng mực xanh dương và cung cấp chữ ký gốc cho người yêu cầu.
5. Cách xử lý nhất quán khi cha mẹ của trẻ vị thành niên dưới 16 tuổi đã hợp tác hiệu quả với cơ quan hành pháp bằng cách tạo điều kiện cho trẻ vị thành niên làm việc với cơ quan hành pháp hoặc khuyến khích trẻ hợp tác với cơ quan hành pháp, và cũng có thể đủ điều kiện để được chứng nhận nếu họ cũng đã hợp tác với cơ quan hành pháp trong việc điều tra (các) hành vi phạm tội.

Trang web của USCIS có các thông tin hữu ích liên quan đến khả năng hội đủ điều kiện được cấp thị thực U, các hoạt động phạm tội đủ tiêu chuẩn và việc nộp đơn xin thị thực U. *Truy cập* <https://www.uscis.gov/humanitarian/victims-of-criminal-activity-u-nonimmigrant-status>. Quý vị có thể tìm thấy Biểu mẫu I-918 Phụ lục B Chứng nhận tại đây: <http://www.uscis.gov/i-918>.

Chúng tôi mong muốn được cùng quý vị nỗ lực đảm bảo rằng California tiếp tục trở thành một tấm gương tốt trên toàn quốc trong việc xây dựng và duy trì mối quan hệ tin cậy giữa các cán bộ trị an của chúng tôi và các cộng đồng mà chúng tôi tuyên thệ phục vụ, bao gồm cả các cộng đồng người nhập cư.

Nếu quý vị có thắc mắc liên quan đến bản tin này, vui lòng gọi đến Sở Tư Pháp, Ban Hành Pháp theo số (916) 210-6300.